

Số: 448/2021/QĐST-VDS

Quận 7, ngày 07 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi và xác định cha mẹ cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Loan.
- Thư ký phiên họp: Ông Võ Ngọc Đức, Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm Sát Viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 277/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi và xác định cha mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 123/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Võ N, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Số W1 08:06 SC đường T, phường H, Quận X, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1/ Ông Hồ P, sinh năm 1958.
Địa chỉ: Số 74/12-14 đường T, phường Đ, Quận Y, Thành phố H.
 - 2/ Bà Trần NH, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Số 2/24 Đường X, phường H, Quận K, Thành phố C.
 - 3/ Ông Võ H, sinh năm 1968.
 - 4/ Bà Trần H, sinh năm 1970
- Ông Võ H và bà Trần H có cùng địa chỉ: Ấp 6 Thị trấn K, tỉnh G.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, lời trình bày và xác nhận của các đương sự;

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố H phát biểu ý kiến;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 5 năm 2021 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự,

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Võ N trình bày:

Ông Hồ P và Bà Trần NH có sinh một người con gái là bà-Võ N vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 20/4/1996 theo Giấy xác nhận sinh ngày 15/4/2021 tại Bệnh viện nhân dân Đ, Thành phố H. Tuy nhiên, vì điều kiện kinh tế khó khăn nên sau khi sinh bà thì bà Trần NH và ông Hồ P có giao bà cho vợ chồng chị ruột của bà Trần NH là bà Trần H và ông Võ H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Sau đó, bà Trần H và ông Võ H đã đứng tên cha, mẹ làm Giấy khai sinh cho bà theo Giấy khai sinh số 247 do Ủy ban nhân dân xã HA, huyện PH, tỉnh G cấp ngày 25 tháng 8 năm 1997.

Nay bà đã thành niên, có gia đình riêng, có công việc thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống không phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng của bà Trần H và ông Võ H. Đồng thời, bà Trần H và ông Võ H cũng tự nguyện chấm dứt việc nuôi dưỡng và mong bà được nhận lại cha, mẹ đẻ của mình. Vì vậy, bà đã có thực hiện giám định xét nghiệm ADN. Theo Kết quả xét nghiệm ADN ngày 29 tháng 3 năm 2021 (Mã số: ĐN-032501, SG1-032502) và Kết quả xét nghiệm ADN ngày 19 tháng 4 năm 2021 (Mã số: SG1-041501, ĐN-032501, SG1-032502) của Trung tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền, địa chỉ: 445 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội xác định lại ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà Võ N.

Do đó, bà yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết các yêu cầu sau:

- Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Trần H và ông Võ H đối với bà;
- Công nhận ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà;
- Sau khi công nhận ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà thì ông Hồ P và bà Trần NH và bà được quyền liên hệ với các cơ quan chức năng để làm các thủ tục thay đổi, điều chỉnh, đăng ký tên cha, mẹ đẻ; họ, tên trên Giấy khai sinh và các loại giấy tờ khác của bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ H và bà Trần H cùng trình bày:

Ông bà xác nhận những gì bà Võ N trình bày tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06 tháng 5 năm 2021 và Bản tự khai đề ngày 24 tháng 11 năm 2021 là đúng sự thật.

Ông bà hoàn toàn đồng ý với các Kết quả xét nghiệm ADN ngày 29 tháng 3 năm 2021 (Mã số: ĐN-032501, SG1-032502) và Kết quả xét nghiệm ADN ngày 19 tháng 4 năm 2021 (Mã số: SG1-041501, ĐN-032501, SG1-

032502), hoàn toàn không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì đối với các Kết quả nêu trên.

Ông bà đồng ý với các yêu cầu của bà Võ N. Theo ông bà thì hiện nay bà Như đã thành niên, có gia đình riêng, có công việc thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống không phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng của ông bà. Quyền được nhận lại cha mẹ ruột là chính đáng. Do đó, ông bà tự nguyện chấm dứt việc nuôi dưỡng bà Võ N và mong muốn bà Như được công nhận lại cha, mẹ đẻ là ông Hồ P và bà Trần NH để điều chỉnh, thay đổi Giấy khai sinh và các giấy tờ có liên quan.

- Ông Hồ P và bà Trần NH cùng trình bày:

Ông bà cũng xác nhận những gì bà Võ N trình bày tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06 tháng 5 năm 2021 và Bản tự khai đề ngày 24 tháng 11 năm 2021 là đúng sự thật.

Ông bà cũng hoàn toàn đồng ý với các Kết quả xét nghiệm ADN ngày 29 tháng 3 năm 2021 (Mã số: ĐN-032501, SG1-032502) và Kết quả xét nghiệm ADN ngày 19 tháng 4 năm 2021 (Mã số: SG1-041501, ĐN-032501, SG1-032502), hoàn toàn không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì đối với các Kết quả nêu trên.

Ông bà cũng có nguyện vọng được nhận lại con ruột là bà Võ N. Do đó, ông bà đồng ý với các yêu cầu của bà Võ N và mong Tòa án xem xét giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát Nhân dân Quận X, Thành phố H:

Căn cứ các khoản 5 và khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X đề nghị Tòa án nhân dân Quận X chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn-bà Võ N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận X nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

[1.1] Bà Võ N yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Trần H và ông Võ H đối với bà; Công nhận ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bà Võ N cư trú tại địa bàn Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ khoản 5 và khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 và điểm

t Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

[1.2] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Võ N có đơn xin giải quyết vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ông Võ H và bà Trần H, Ông Hồ P và bà Trần NH cũng có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Bà Võ N yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Trần H và ông Võ H đối với bà; Công nhận ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà”, xét thấy:

[2.1] Đơn yêu cầu, lời khai của các đương sự tại các Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai và Biên bản ghi nhận ý kiến lập tại Tòa án vào ngày 24 tháng 11 năm 2021 đều xác nhận: ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà Võ N. Do đó, các yêu cầu của bà Võ N là chính đáng, được pháp luật bảo vệ quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Kết quả xét nghiệm ADN ngày 29 tháng 3 năm 2021 (Mã số: ĐN-032501, SG1-032502) và Kết quả xét nghiệm ADN ngày 19 tháng 4 năm 2021 (Mã số: SG1-041501, ĐN-032501, SG1-032502) của Trung tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền, địa chỉ: 445 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, kết luận: “Chị Võ N là con của ông Hồ P. Chị Võ N là con của bà Trần NH.”. Các bên đương sự cũng hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì đối với các Kết quả xét nghiệm ADN nêu trên. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, có căn cứ xác định ông Hồ P và bà Trần NH là cha, mẹ đẻ của bà Võ N.

[2.3] Nay bà Võ N đã thành niên, có gia đình riêng, có công việc thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống không phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng của bà Trần H và ông Võ H. Bà Võ N yêu cầu “Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Trần H và ông Võ H đối với bà” là có căn cứ theo quy định tại các Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự : Bà Võ N chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 5 và khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l và điểm t Điều 39, Điều 92, Điều 363, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010;

- Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Võ N:

1.1/ Chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Trần H và ông Võ H đối với bà Võ N.

1.2/ Xác định:

- Ông Hồ P, sinh năm 1958, có địa chỉ: Số 74/12-14 đường T, phường Đ, Quận Y, Thành phố H là cha ruột của bà Võ N;

- Bà Trần NH, sinh năm 1974, có địa chỉ: Số 2/24 Đường X, phường H, Quận K, Thành phố C là mẹ ruột của bà Võ N.

1.3/ Bà Võ N, ông Hồ P, bà Trần NH có quyền liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền thực hiện việc cải chính hộ tịch theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Bà Võ N phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0042620 ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, thành phố H. Bà Võ N đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo :

Bà Võ N, ông Hồ P, bà Trần NH, ông Võ H, bà Trần H vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết họp lệ

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Q.X; (1)
- Thi hành án dân sự Q.X; (2)
- Mỗi đương sự; (1)
- UBND Huyện PH, Tỉnh G (1)
- Lưu, hồ sơ. (2)

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Phương Loan